

Số: 918 /KSBT-KHTC
V/v gửi báo giá các máy phục vụ công tác
xét nghiệm của Trung tâm Kiểm soát bệnh
tật thành phố Huế

Huế, ngày 26 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị có năng lực.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật có nhu cầu tiếp nhận báo giá các máy phục vụ công tác xét nghiệm để có căn cứ lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu phục vụ các hoạt động của đơn vị với nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: **Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế**

Số 11A đường Nguyễn Văn Linh, phường Hương An, thành phố Huế

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Tô Thị Mỹ Trâm

SĐT: 079.6621.302

Chức vụ: Viên chức phòng Tổ chức – Hành chính

Email: tmttram.cdc@hue.gov.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: **Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế**

Số 11A đường Nguyễn Văn Linh, phường Hương An, thành phố Huế

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h00 ngày 26 tháng 6 năm 2026 đến 08h00 ngày 07 tháng 7 năm 2026.

Báo giá được niêm phong kỹ và bên ngoài ghi rõ các nội dung sau:

“Báo giá các máy phục vụ công tác xét nghiệm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế”

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 07 tháng 7 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục cần báo giá: (Phụ lục đính kèm)

Giá bao gồm thuế, phí và chi phí vận chuyển đến Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế.

2. Thời gian thực hiện dự kiến: Năm 2026

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, KH-TC.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Lê Tâm

PHỤ LỤC

(Đính kèm Công văn /KSBT-KHTC ngày /6/2026 V/v gửi báo giá các máy phục vụ công tác xét nghiệm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế)

STT	Tên thiết bị y tế	Nội dung cấu hình, thông số kỹ thuật	Đv tính	Số lượng
1	Máy xét nghiệm huyết học	I. Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2026 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Nguồn điện sử dụng: 220V ± 10%; 50-60Hz - Môi trường hoạt động: + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải nhiệt độ: Từ ≤ 15 đến ≥ 30 độ C. + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải độ ẩm: Từ ≤ 35% đến ≥ 75%. II. Yêu cầu cấu hình - Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: - Máy chính: 01 cái - Máy in nhiệt tích hợp: 01 cái. - Bộ lưu điện: 01 cái - Bộ máy tính, máy in và màn hình: 01 bộ - Máu chuẩn: 01 lọ - Phần mềm in kết quả: 01 bộ. III. Yêu cầu kỹ thuật - Thiết bị xét nghiệm máu hoàn toàn tự động, có thể sử dụng được nhiều loại hóa chất của các hãng khác nhau - Màn hình máy chính: + Màn hình: LCD, sử dụng công nghệ cảm ứng + Kích thước: ≥ 5 inches + Có khả năng hiển thị được các thông số và biểu đồ kết quả đo - Phương pháp đo: + Hồng cầu, Bạch cầu và Tiểu cầu: Trở kháng điện hoặc công nghệ laser + HGB: Phương pháp so màu	Cái	01

		- Có các chế độ đo: Máu toàn phần, máu tiền pha loãng, máu mao mạch... - Có khả năng xét nghiệm được ≥ 18 thông số huyết học. Gồm: WBC, LY%, MO%, GR%, LY#, MO#, GR#, RBC, HGB, HCT, MCV, MCH, MCHC, RDW-CV, RDW-SD, PLT, PCT, MPV... - Tốc độ xét nghiệm: ≥ 60 mẫu/giờ. - Thể tích mẫu nhỏ nhất: $\leq 20 \mu\text{L}$. - Dải đo: + WBC: Từ 0 đến $\geq 90 \times 10^3/\mu\text{L}$ + RBC: Từ 0 đến $\geq 9 \times 10^6/\mu\text{L}$ + HGB: Từ 0 đến $\geq 25 \text{ g/dL}$ + PLT: Từ 0 đến $\geq 800 \times 10^3/\mu\text{L}$. - Độ lặp lại kết quả đo: + WBC: $\leq 2 \%$ + RBC: $\leq 2 \%$ + HGB: $\leq 2 \%$ + PLT: $\leq 4 \%$ - Độ tuyến tính: + WBC: $\leq \pm 3\%$ + RBC: $\leq \pm 3 \%$ + HGB: $\leq \pm 2 \%$ + PLT: $\leq \pm 10\%$ - Có khả năng hiển thị được mức độ báo động theo màu sắc - Hệ thống dữ liệu/lưu trữ: Khả năng lưu trữ: ≥ 20.000 kết quả, bao gồm cả biểu đồ. - Có khả năng kết nối mạng LIS - Có cổng kết nối: LAN, USB, RS-232... - Bộ máy tính: * Màn hình: + Loại: Màn hình LCD + Kích thước ≥ 21 inches + Độ phân giải: $\geq (1920 \times 1080)$ pixel		
--	--	--	--	--

		* Máy tính: + Hệ điều hành: Windows 10 hoặc cao hơn + Phần mềm có bản quyền, tương thích với máy chính. + Loại: Core i5 hoặc cao hơn; + Tốc độ xử lý: ≥ 4 GHz + Ram: ≥ 16 GB + Ổ cứng: ≥ 500 GB * Bao gồm cả bàn phím, chuột, cáp nối... * Máy in: + Tương thích windows. + Loại: Laser đen trắng. + Tốc độ in: ≥ 18 trang/phút + Độ phân giải: $\geq (600 \times 600)$ dpi - Bộ lưu điện: + Loại Online + Công suất ≥ 1KVA + Thời gian lưu: ≥ 5 phút IV. Các yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng. - Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm. - Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo. - Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual). - Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa. - Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu - Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.		
--	--	---	--	--

		- Có giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương. - Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành. - Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế. - Cam kết hàng hóa đáp ứng các quy định về pháp lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP và các văn bản Pháp luật có liên quan.		
2	Máy xét nghiệm nước tiểu	I. Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2026 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 - Nguồn điện sử dụng: 220 V $\pm$ 10%; 50-60Hz. - Môi trường hoạt động: + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải nhiệt độ: Từ ≤ 15 đến $\geq 30^{\circ}\text{C}$. + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải độ ẩm: Từ ≤ 35 đến $\geq 70\%$. II. Yêu cầu cấu hình - Máy chính có máy in nhiệt tích hợp: 01 máy - Khay chuyển test: 02 cái - Bàn phím: 01 cái. - Bộ chuyển đổi điện: 01 bộ. - Dây cáp nguồn: 01 sợi. - Giấy in nhiệt: 02 cuộn. - Que chuẩn: 01 hộp. - Dây cáp theo chuẩn RS 232: 01 sợi. III. Yêu cầu kỹ thuật - Phương pháp đo: Quang phổ kế phản xạ. - Có các bước sóng: 460nm, 550nm, 650nm. - Các thông số đọc được ít nhất gồm: ≥ 10 thông số (pH/ Protein/ Glucose/ Ketones/ Urobilinogen/ Bilirubin/ Blood/ Specific Gravity/ Leukocytes/ Nitrite). - Công suất: ≥ 300 mẫu/giờ.	Cái	02

	- Khay chuyển test có ≥ 10 vị trí đặt que test - Khả năng lưu trữ: ≥ 10.000 kết quả - Máy in: + Loại máy in nhiệt tích hợp bên trong máy chính, + Có khả năng đánh dấu lên kết quả bất thường. - Máy có cổng kết nối máy in bên ngoài. - Màn hình: + Loại màn hình LCD + Hiện thị được các thông số và kết quả đo. IV. Các yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng. - Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm. - Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo. - Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual). - Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa. - Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu - Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. - Có giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương. - Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất - Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành. - Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế. - Cam kết hàng hóa đáp ứng các quy định về pháp lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP và các văn bản Pháp luật có liên quan (nếu có).		
--	---	--	--

3	Máy đo độ pH	I. Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2026 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 - Nguồn điện sử dụng: 220 V $\pm$ 10%; 50-60Hz hoặc Pin - Môi trường hoạt động: + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải nhiệt độ: Từ ≤ 15 đến $\geq 30^{\circ}\text{C}$. + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải độ ẩm: Từ ≤ 35 đến $\geq 75\%$. II. Yêu cầu cấu hình - Máy chính: 01 cái - Điện cực đo có cảm biến nhiệt độ: 01 cái - Giá đỡ điện cực có thể điều chỉnh: 01 cái - Bộ dung dịch chuẩn pH: 01 bộ - Dung dịch bảo quản điện cực: 01 lọ - Bộ chuyển đổi điện: 01 bộ III. Yêu cầu kỹ thuật: - Màn hình: + Loại màn hình LCD, có đèn nền + Độ phân giải: $\geq (440 \times 160)$ pixels - Thông số đo pH: + Dải đo: Từ 0 đến ≥ 12. + Độ phân giải: $\leq 0.001/0.01/0.1$ pH + Độ chính xác: $\leq \pm 0.02$ pH - Thông số đo mV/ Rel.mV + Dải đo: Từ ≤ -1500 đến ≥ 1500 mV + Độ phân giải: $\leq 0.1/1$ mV - Thông số đo nhiệt độ: + Dải đo: Từ 0 đến $\geq 80^{\circ}\text{C}$ + Độ phân giải: ≤ 0.1 $^{\circ}\text{C}$ + Độ chính xác: $\leq \pm 0.3^{\circ}\text{C}$ - Khả năng hiệu chuẩn: ≥ 3 điểm	Bộ	01
---	--------------	---	----	----

		- Có khả năng lưu trữ và quản lý dữ liệu đáp ứng tiêu chuẩn GLP - Có cổng kết nối USB IV. Các yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng. - Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm. - Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo. - Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual). - Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa. - Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu - Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. - Có giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương. - Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành. - Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế.		
4	Máy đo độ đục	I. Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2026 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 - Nguồn điện sử dụng: 220 V $\pm$ 10%; 50-60Hz. - Môi trường hoạt động: + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải nhiệt độ: Từ ≤ 15 đến $\geq 30^{\circ}\text{C}$. + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải độ ẩm: Từ ≤ 35 đến $\geq 75\%$. II. Yêu cầu cấu hình - Máy chính: 01 cái	Bộ	01

		- Dầu Silicon: 01 lọ - Khăn lau Cuvette: 1 cái - Cuvette mẫu và nắp: 6 cái - Bộ dung dịch chuẩn độ đục có ≥ 5 cuvette chuẩn: 01 bộ - Bộ chuyển đổi điện: 01 bộ. III. Yêu cầu kỹ thuật: - Màn hình: + Loại màn hình: LCD, có đèn nền + Kích thước: $\geq (40 \times 60)$ mm. + Độ phân giải $\geq (64 \times 128)$ pixels - Nguồn sáng: LED - Thông số đo: + Dải đo: Từ 0 đến ≥ 4000 NTU + Độ phân giải: $\leq 1/0.1/0.01$ NTU + Độ chính xác: $\leq \pm 5\%$ giá trị đo - Khả năng lưu trữ và kết nối: + Lưu trữ: ≥ 200 kết quả đo + Có cổng kết nối USB IV. Các yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng. - Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm. - Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo. - Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual). - Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa. - Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu		
--	--	---	--	--

		- Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. - Có giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương. - Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành. - Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế.		
5	Máy đo độ đục huyền phù	I. Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2026 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 - Nguồn điện sử dụng: 220 V $\pm$ 10%; 50-60Hz hoặc Pin. - Môi trường hoạt động: + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải nhiệt độ: Từ ≤ 15 đến $\geq 30^{\circ}\text{C}$. + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải độ ẩm: Từ ≤ 35 đến $\geq 75\%$. II. Yêu cầu cấu hình - Máy chính: 01 cái - Bộ dung dịch chuẩn: 01 bộ - Bộ ống thủy tinh đo mẫu cỡ (16x100) mm có nắp: 01 bộ (100 cái). III. Yêu cầu kỹ thuật: - Máy đo độ đục huyền phù theo chuẩn McFarland - Màn hình: + Loại màn hình LCD, cảm ứng + Kích thước: ≥ 3 inch + Độ phân giải: $\geq (480 \times 320)$ pixels - Thông số đo: + Dải quang học: 0 - ≥ 4 A + Độ chính xác quang học: Tại 1 A: $\leq \pm 0.01$ A + Độ lặp lại quang học: Tại 1 A: $\leq \pm 0.002$ A + Dải đo độ đục huyền phù: 0 - ≥ 8 MFU	Bộ	01

	+ Độ chính xác đo độ huyền phù: Từ 0 đến 8 MFU: $\leq \pm 0.1$ MFU + Độ lặp lại đo độ huyền phù: Từ 0 đến 8 MFU: $\leq \pm 0.05$ MFU - Sử dụng tương thích với ống nghiệm có đường kính ngoài: Từ ≤ 10 đến ≥ 18mm - Bộ dung dịch chuẩn + Có ≥ 5 mức nồng độ: 0,5; 1; 2; 3; 4 + Kích thước lọ dung dịch chuẩn phải phù hợp với máy. - Khả năng lưu trữ và kết nối: + Lưu trữ dữ liệu: ≥ 4GB + Có cổng kết nối USB - Tích hợp pin sạc bên trong với thời gian hoạt động ≥ 6 giờ IV. Các yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng. - Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm. - Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo. - Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual). - Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa. - Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu - Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. - Có giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương. - Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành. - Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế.		
--	---	--	--

6	Cân kỹ thuật	I. Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2026 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 - Nguồn điện sử dụng: 220 V $\pm$ 10%; 50-60Hz. - Môi trường hoạt động: + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải nhiệt độ: Từ ≤ 15 đến $\geq 30^{\circ}\text{C}$. + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải độ ẩm: Từ ≤ 35 đến $\geq 75\%$. II. Yêu cầu cấu hình - Cân chính: 01 cái - Bộ chuyển đổi điện: 01 bộ. - Dĩa cân: 01 cái III. Yêu cầu kỹ thuật: - Màn hình: + Loại màn hình: LED, cảm ứng + Hiện thị được các thông số của kết quả đo - Có khả năng chuyển đổi đơn vị đo lường - Thông số cân: + Khả năng cân lớn nhất: $\geq 2000\text{g}$. + Khả năng cân nhỏ nhất: $\leq 0,01\text{ g}$. + Độ lặp lại: $\leq 0.01\text{g}$ - Thời gian xử lý phép đo: ≤ 2 giây - Thời gian ổn định đọc kết quả: ≤ 1 giây - Kích thước đĩa cân: $\geq (160 \times 160)\text{ mm}$ - Cân có khả năng tự hiệu chuẩn - Vỏ cân có khả năng chống hóa chất - Có cổng kết nối RS 232 IV. Các yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng. - Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm.	Cái	02
---	--------------	---	-----	----

		- Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo. - Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual). - Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa. - Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu - Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. - Có giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương. - Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành. - Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế.		
7	Máy cất nước hai lần	I. Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2026 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 - Nguồn điện sử dụng: 220 V $\pm$ 10%; 50-60Hz. - Môi trường hoạt động: + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải nhiệt độ: Từ ≤ 15 đến $\geq 30^{\circ}\text{C}$. + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải độ ẩm: Từ ≤ 35 đến $\geq 75\%$. II. Yêu cầu cấu hình - Máy chính: 01 cái - Thanh điện trở đốt: 01 bộ - Phụ kiện lắp đặt: 01 bộ III. Yêu cầu kỹ thuật: - Máy cất nước 2 lần hoạt động hoàn toàn tự động - Công suất cất nước: ≥ 4 lít/giờ - Có thiết kế cửa quan sát hoạt động của thiết bị	Cái	01

		- Có hệ thống kiểm soát và bảo vệ trong quá trình hoạt động trong các trường hợp: + Khi nước yếu + Quá nhiệt - Chất lượng nước đầu ra cần đạt: + Độ pH: Từ ≥ 5 đến ≤ 6.5 pH + Độ dẫn điện: $\leq 2 \mu\text{S/cm}$ + Nhiệt độ nước đầu ra: Từ $\geq 25^\circ\text{C}$ đến $\leq 36^\circ\text{C}$. IV. Các yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng. - Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm. - Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo. - Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual). - Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa. - Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu - Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. - Có giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương. - Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành. - Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế.		
8	Máy đo clo dư trong nước	I. Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2026 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 - Nguồn điện sử dụng: 220 V $\pm$ 10%; 50-60Hz hoặc Pin	Bộ	01

	- Môi trường hoạt động: + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải nhiệt độ: Từ ≤ 15 đến $\geq 30^{\circ}\text{C}$. + Thiết bị có khả năng hoạt động ở dải độ ẩm: Từ ≤ 35 đến $\geq 75\%$. II. Yêu cầu cấu hình - Máy chính: 01 cái - Cuvette đo mẫu: 2 cái - Bộ dung dịch chuẩn máy: 01 bộ - Thuốc thử clo dư dạng bột: 01 gói (100 Test/gói) - Pin AA: 01 bộ - Vali đựng máy và dụng cụ hỗ trợ thao tác: 01 bộ III. Yêu cầu kỹ thuật: - Phương pháp đo: Phương pháp đo màu (DPD) - Nguồn sáng: LED - Bước sóng đo: 525 nm - Màn hình: + Loại màn hình: LCD + Độ phân giải: $\geq (128 \times 64)$ pixels + Kích thước: $\geq (70 \times 35)\text{mm}$. - Thông số đo + Dải đo: Từ 0 đến $\geq 5 \text{ mg/L}$ + Độ phân giải: $\leq 0.01 \text{ mg/L}$ + Độ chính xác: $\leq \pm (0.03\text{mg/L} \pm 3\%)$ giá trị đo - Có chức năng tự động tắt khi không hoạt động - Lưu trữ: ≥ 50 kết quả đo IV. Các yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng. - Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm. - Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo. - Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết.		
--	---	--	--

		- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual). - Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa. - Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu - Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. - Có giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương. - Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành. - Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế.		
--	--	--	--	--

Tổng cộng: 8 danh mục